

Số: 02/TB -TTDVTH

Hòn nghệ, ngày 13 tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO

V/v chọn hộ tham gia chương trình Phát triển nuôi biển bằng lồng HDPE thích ứng vùng biển đảo gắn với liên kết tiêu thụ năm 2026

Căn cứ Quyết định số 2855/QĐ-UBND ngày 19/6/2026 của UBND tỉnh An Giang về việc phê duyệt chương trình Khuyến nông địa phương trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2026;

Căn cứ kế hoạch chi tiết chương trình phát triển nuôi biển bằng lồng HDPE thích ứng vùng biển đảo gắn với liên kết tiêu thụ năm 2026;

Căn cứ thông báo số 69/TB-TTKN ngày 23/06/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang về việc chọn hộ tham gia chương trình Phát triển nuôi biển bằng lồng HDPE thích ứng vùng biển đảo gắn với liên kết tiêu thụ năm 2026;

Căn cứ vào chủ trương, quy hoạch và kế hoạch của địa phương.

Nay Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp xã Hòn Nghệ xin Thông báo đến nông ngư dân trên địa bàn xã Hòn Nghệ về việc chọn hộ tham gia chương trình phát triển nuôi biển bằng lồng HDPE thích ứng vùng biển đảo gắn với liên kết tiêu thụ năm 2026 như sau:

1. TIÊU CHÍ CHỌN ĐIỂM/CHỌN HỘ

1.1. Tiêu chí vùng nuôi:

- Điểm trình diễn phải nằm trong quy hoạch và định hướng phát triển nuôi biển của tỉnh hoặc được phép của chính quyền địa phương cho nuôi lồng bè; ưu tiên triển khai thực hiện trong tổ hợp tác hoặc hợp tác xã.

- Địa điểm nuôi không gây ảnh hưởng đến các hệ sinh thái biển đang được bảo tồn. Nơi đặt lồng nuôi phải cách xa bờ theo quy định của cơ quan chức năng về nuôi biển.

Vùng nuôi có điều kiện môi trường thỏa mãn về: Nhiệt độ trung bình hàng năm khoảng 27°C (thấp nhất: 26°C, cao nhất: 35°C); Oxy hòa tan: > 6 mg/L; độ PH: 7,5 - 8,5; độ trong > 70cm. Độ mặn >15 phần ngàn.

2.2. Tiêu chí chọn hộ tham gia xây dựng mô hình:

Cơ sở nuôi là các HTX, Tổ hợp tác, các hộ dân có đủ cơ sở vật chất, nguồn vốn đảm bảo đáp ứng đầu tư trong suốt quá trình nuôi;

Việc lựa chọn cơ sở nuôi dựa trên:

+ Có nhu cầu áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong sản xuất.

+ Địa điểm thuận tiện tham quan, du lịch trải nghiệm, kiểm tra, đánh giá mô hình.

+ Người dân tự nguyện xin tham gia mô hình, cam kết thực hiện đúng theo quy định của chương trình.

+ Chủ hộ chưa nhận hỗ trợ bất kỳ từ nguồn kinh phí nào của nguồn ngân sách nhà nước cho cùng một nội dung của mô hình.

+ Phải có đủ tiềm lực kinh tế, cam kết vốn đối ứng, có kinh nghiệm nuôi cá lồng bè, có năng lực quản lý và cam kết đủ vốn đối ứng để đầu tư cho mô hình.

+ Chủ hộ có khả năng vận động thuyết phục và hướng dẫn các hộ khác làm theo.

+ Chương trình ưu tiên cho hộ chuyển đổi từ nghề khai thác sang nghề nuôi cá lồng bè trên biển.

+ Hộ được chọn tham gia có trách nhiệm thực hiện đúng quy trình kỹ thuật và bảo vệ mô hình trong suốt quá trình nuôi.

+ Phối hợp và tạo điều kiện tốt với đơn vị chủ trì, chính quyền địa phương và các đơn vị khác tổ chức các buổi tọa đàm, hội nghị, công tác tuyên truyền (quay phim, chụp ảnh, phỏng vấn...) để nhân rộng hiệu quả mô hình.

+ Ghi chép sổ nhật ký, lấy chỉ tiêu mô hình đầy đủ.

+ Cùng đơn vị chủ trì hoàn thiện các chứng từ liên quan để thanh quyết toán theo đúng quy định.

2. CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ VÀ ĐỐI ƯNG

Căn cứ điểm c, điều 4 Nghị quyết 341/2020/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân về quy định nội dung chi, mức hỗ trợ cho hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Tham gia mô hình, người dân được ngân sách hỗ trợ tối đa 30% chi phí xây dựng lồng vật liệu HDPE và một phần thức ăn cho cá. Nông dân tham gia đối ứng tối thiểu 70% chi phí lồng và cam kết tự đầu tư các hạng mục còn lại theo quy trình để đảm bảo thực hiện hiệu quả mô hình hoặc theo chính sách ưu đãi của đơn vị trúng thầu đối với hạng mục lồng HDPE (nếu có).

2.1. Chính sách hỗ trợ:

*** Mô hình ứng dụng công nghệ lồng HDPE nuôi cá mú trên châu bằng thức ăn công nghiệp kết hợp trồng rong sụn:**

- Về thiết bị lồng nuôi: Hỗ trợ tối đa 30% chi phí xây dựng lồng nuôi theo quy định (Theo thuyết minh khoảng 57.600.000đ/điểm/hộ).

- Về thức ăn công nghiệp: Hỗ trợ một phần thức ăn để cho cá ăn trong quá trình nuôi (Theo Thuyết minh khoảng 21.888.000đ/điểm/hộ) để cùng thực hiện mô hình.

2.2. Đối ứng của nông dân khi được chọn tham gia chương trình/mô hình:

- *Về thiết bị lồng nuôi:* Đối ứng tối thiểu 70% chi phí xây dựng lồng nuôi theo quy định (Theo Thuyết minh từ 134.400.000đ/điểm/hộ).

- *Về giống, thiết bị, vật tư, thức ăn, thuốc men còn lại....:* Nông dân tự đầu tư theo quy trình và kế hoạch của Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp.

* Ghi chú:

- Các thiết bị, vật tư hỗ trợ bằng hiện vật do Trung tâm cung cấp, không hỗ trợ bằng tiền.

- Giá đối ứng theo Luật đấu thầu số 22/2023.

3. THỜI GIAN ĐĂNG KÝ

Kể từ ngày ra thông báo này đến hết ngày **20/7/2026**, Nông ngư dân có nhu cầu tham gia xin vui lòng đăng ký về Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã theo số điện thoại: **0942667795** (Đinh Hồng Nhung – Viên chức Trung tâm dịch vụ tổng hợp).

Trên đây là nội dung Thông báo của Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp xã về triển khai Chương trình Phát triển nuôi biển bằng lồng HDPE thích ứng vùng biển đảo gắn với liên kết tiêu thụ năm 2026.

Trung tâm Dịch Vụ Tổng hợp rất mong nhận được sự phối hợp từ các Nông ngư dân tại địa bàn xã Hòn Nghệ./.

PHÓ GIÁM ĐỐC



Quách Thu Hoài



PHỤ LỤC 1: QUY MÔ, ĐỊA BÀN

TT	Nội dung	Quy mô	Số điểm	Thời gian nuôi (tháng)	Địa điểm dự kiến triển khai
1	Mô hình ứng dụng công nghệ lồng HDPE nuôi cá mú trên châu bằng thức ăn công nghiệp kết hợp trồng rong sụn:	192 m ³ /điểm	06	12 tháng	Kiên Hải, Phú Quốc, Sơn Hải, Hòn Nghé





PHỤ LỤC 2

DỰ TOÁN CÁC KHOẢN THỰC HIỆN MÔ HÌNH

Kèm theo Thông báo số 12/TB-TTĐVTTH ngày 15 tháng 7 năm 2026 về việc chọn hộ tham gia chương trình Phát triển nuôi biển bằng lồng HDPE thích ứng vùng biển đảo gần liên kết tiêu thụ

ĐVT: đồng

TT	Hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Trong đó	
						Vốn ngân sách hỗ trợ	Vốn nông dân tự đầu tư
Mô hình ứng dụng công nghệ lồng HDPE nuôi cá mú trên châu bằng thức ăn công nghiệp kết hợp trồng rong sụn					3.594.180.000	476.928.00	3.117.252.000
1	Cá giống (chiều dài ≥ 12cm)	Con	4.800	35.000	168.000.000		168.000.000
2	Lồng nuôi HDPE (4x4x3m x 4 lồng)	Lồng	4	48.000.000	192.000.000	57.600.000	134.400.000
3	Thức ăn viên (N ≥42%), TLS≥ 60%, FCR ≤ 2, khối lượng thu hoạch ≥ 1kg/con	Kg	5.760	38.000	218.880.000	21.888.000	196.992.000
4	Rong sụn	bụi	120	5.000	600.000		600.000
5	Men tiêu hóa	Kg	10	250.000	2.500.000		2.500.000
6	Vitamin C	Kg	10	205.000	2.050.000		2.050.000
7	Canxi phos	Kg	10	300.000	3.000.000		3.000.000

8	B-Complex	Kg	10	300.000	3.000.000		3.000.000
9	Công thay lưới	Lần/vụ	2	500.000	1.000.000		1.000.000
10	Lưới phụ	Cái	1	3.000.000	3.000.000		3.000.000
11	Chi khác, nhiên liệu...	Vụ	1	5.000.000	5.000.000		5.000.000
	Tính cho 01 điểm		01		599.030.000	79.488.000	519.542.000
	Tổng cộng 06 điểm		06		3.594.180.000	402.367.000	2.095.053.000

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA THỰC HIỆN MÔ HÌNH
TRÌNH DIỄN KHUYẾN NÔNG NĂM 2026

Kính gửi:

- Trung tâm Khuyến nông An Giang;
- UBND, Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị/Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp.....

Tên tôi là :

Địa chỉ:

CCCD số:....., ngày cấp:....../....../.....

Nơi cấp:

Điện thoại:.....; Email:.....

Tài khoản giao dịch số..... Tại:.....

Căn cứ vào Thông báo số...../TB-TTKN ngày...../....../.....của Trung tâm Khuyến nông An Giang.

Tôi đề nghị được tham gia thực hiện mô hình trình diễn khuyến nông năm 2026, cụ thể như sau:

- Mô hình:

- Quy mô:192(m³)

- Địa điểm, vị trí xây dựng mô hình:

Nếu được chấp thuận tôi xin cam kết:

- Tuân thủ chặt chẽ quy trình kỹ thuật trong quá trình thực hiện mô hình thuộc chương trình Phát triển nuôi biển bằng lồng HDPE thích ứng vùng biển đảo gắn với liên kết tiêu thụ năm 2026 do Trung tâm Khuyến nông hướng dẫn.

- Cam kết đủ vốn đối ứng thực hiện mô hình trình diễn.

- Tạo điều kiện cho Trung tâm Khuyến nông, Phòng ban chuyên môn của UBND xã, đặc khu giám sát và nghiệm thu mô hình.

Tôi đề nghị các cơ quan xem xét, cho tham gia thực hiện mô hình./.

....., ngày tháng....năm 202...

NGƯỜI THAM GIA MÔ HÌNH